TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 36/2026/QĐST - HNGĐ	*Ninh Bình, ngày 13 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 31/2026/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1994.

Trú tại: tổ 2, khu B, phường V, tỉnh Bắc Ninh

Nơi ở hiện nay: LK13, đường L, khu Kh, phường V, tỉnh Bắc Ninh.

- Bị đơn: anh Vũ Mạnh Thanh, sinh năm 1995.

Trú tại: số nhà 29, đường H, phố Ph, phường N, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị C và anh Vũ Mạnh Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung: chị Nguyễn Thị C và anh Vũ Mạnh Th thỏa thuận, thống nhất anh, chị không có con chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết về việc nuôi dưỡng con chung và việc cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung: chị Nguyễn Thị C và anh Vũ Mạnh Th thỏa thuận, thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: chị Nguyễn Thị C phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/26E số 0000738, ngày 10/02/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh

Ninh Bình. Chị Nguyễn Thị C được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 1 – Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- UBND phường N, tỉnh Ninh Bình;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)
Vũ Ngọc Tú